



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
Tòa Thánh Tây Ninh



BẢN TIN THẾ ĐẠO

Thông tin - Phổ truyền giáo lý Đạo Cao Đài

Bản Tin Thế Đạo

Số 84 ngày 14-6-2017

TRONG SỐ NÀY

- 1*- Quyết Định số 19/VP/QĐ/CDHN ngày 11-6-2017 của Cao Đài Hải Ngoại về việc “Thành lập Khảo Cứu Vụ”Trang 2
- 2*- Quyết Định số 20/VP/QĐ/CDHN ngày 11-6-2017 của Cao Đài Hải Ngoại về việc “Bổ sung nhân sự cho Khảo Cứu Vụ “.....Trang 7
- 3*- Thông báo số 4/VP/BTĐHN ngày 1-6-2017 của Ban Thế Đạo Hải Ngoại về việc “Hiển Tài Dự Phong chuyển sang Hiển Tài” ... Trang 9
- 4*- Thư Mời Tham Dự Picnic Hè của Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc California tổ chức vào ngày Chủ Nhật 16-7-2017 từ 10.00 AM đến 3.00 PM tại “Emma Prusch Farm Park, số 647 S. King Road, San Jose, CA 95116 Trang 11
- 5*- Sức mạnh của Ý Chí (Strength of Will) (HT. Nguyễn Sam) Trang 12

**ĐỌC & CỔ ĐỘNG BẢN TIN THẾ ĐẠO
ĐỌC & CỔ ĐỘNG WEB BAN THẾ ĐẠO**

WEB www.banthedao.net

ĐỌC & YÊM TRỢ TẬP SAN THẾ ĐẠO

Liên lạc:

Email: banthedao@comcast.net

dutani@comcast.net

**Cao Đài Hải Ngoại
8415 S. Freeze Dr
Houston, TX 77071**

**ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cửu thập nhị niên)
Tòa Thánh Tây Ninh**

Số 19 /VP/QĐ/CĐHN

QUYẾT ĐỊNH

v/v Thành lập Khảo cứu Vụ

Cao Đài Hải Ngoại,

- *- Chiếu Tàn Luật và Pháp Chánh Truyền,
- *- Chiếu Hiến Pháp và Nội Luật Hiệp Thiên Đài ngày Rằm tháng 2 năm Nhâm Thân (1932),
- *- Chiếu Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài ngày mùng 8 tháng giêng Giáp Thìn (20-2-1964) và Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài Bổ Túc ngày 27-2-Ất Tỵ (29-3-1965),
- *- Chiếu Thánh Lệnh số 1/TL ngày 20 tháng 2 Ất Tỵ (30-3-1965) lập thành Ban Thế Đạo và ban hành Qui Điều của Ban này được sự chấp thuận của Đức Hộ Pháp do Thánh Giáo đê-mùng 9 tháng 2 Ất Tỵ (11-3-1965),
- *- Chiếu các Huấn Lệnh (Thánh Lệnh, Huấn Lệnh, Thuyết Đạo . . .) của Đức Hộ Pháp đặc biệt là Thánh Lệnh số 257/TL/NV ngày 20-3-1957 của Đức Hộ Pháp Chương Quản Nhị Hữu Hình Đài, Hiệp Thiên và Cửu Trùng,
- *- Chiếu Biên Bản của Đại hội Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại ngày 3-9-2016 và Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại kỳ 8 ngày 4-9-2016 tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas,
- *- Chiếu THÁNH LỆNH (114/TL ngày 15-12-Đinh Hợi, DI 25-01-1948) Hộ Pháp Chương Quản Nhị Hữu Hình Đài Hiệp Thiên và Cửu Trùng về việc Thiết lập Khảo Cứu Vụ tại Tòa Thánh để sưu tập Kinh điển và Thánh Ngôn, Thánh Giáo đặng khảo cứu Triết lý Cao Đài Đại Đạo và Kinh sách của Tôn-giáo khác mà ra Kinh sách để Phổ Thông Đại Đạo Tam-kỳ,
- *- Chiếu đề nghị của Quốc sĩ Nguyễn Thanh Bình ngày 18-12-2016 về việc thành lập, tổ chức và nhiệm vụ Khảo Cứu Vụ, biên bản phiên họp lần thứ sáu ngày 13-1-2017, và biên bản phiên họp lần thứ 7 ngày 10-2-2017 của Cao Đài Hải Ngoại,
- *- Chiếu nhu cầu đạo sự trong hoàn cảnh không có Hội Thánh hữu hình và cơ bút,
- *- Chiếu nhu cầu đạo sự tại hải ngoại,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Khảo Cứu Vụ

Đề hợp thức hóa, nay quyết định thành lập Khảo Cứu Vụ thuộc Hiệp Thiên Đài Hải Ngoại, Cao Đài Hải Ngoại, Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

Điều 2: Nhiệm vụ Khảo Cứu Vụ

Khảo cứu vụ có nhiệm vụ:

- 1*- Suu tập Kinh điển và Thánh Ngôn, Thánh Giáo đặng khảo cứu Triết lý Cao Đài Đại Đạo và Kinh sách của Tôn giáo khác mà ra Kinh sách để Phổ Thông Đại Đạo Tam kỳ
- 2*- Tổ chức các cuộc giảng Đạo để phổ thông Triết lý của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.
- 3*- Tổ chức các lớp Huấn luyện Chức sắc, Chức việc để đủ tài liệu truyền Giáo.
- 4*- Phổ thông Chơn Đạo qua các phương tiện truyền thông, báo chí . .vv . . .
- 5*- Cộng tác với cơ quan Truyền Giáo trong việc truyền bá giáo lý Cao Đài.
- 6*- Thành lập Viện Đại học Cao Đài.

Điều 3: Tổ chức Khảo Cứu Vụ

Khảo Cứu Vụ dưới quyền lãnh đạo của một vị Viện Trưởng, có một hoặc nhiều Phó Viện Trưởng phụ giúp.

Phụ giúp Ban lãnh đạo Khảo Cứu vụ có một Văn Phòng do Viện Trưởng Khảo Cứu Vụ quyết định bổ nhiệm.

Khảo cứu vụ gồm có 5 Viện như sau:

- 1*- Viện Nghiên cứu tôn giáo
- 2*- Viện Phát triển Cao Đài
- 3*- Thư viện Cao Đài
- 4*- Viện Đạo Sử
- 5*- Viện Truyền Thông

I- Viện Nghiên cứu Tôn giáo:

Viện nghiên cứu tôn giáo dưới quyền một vị Viện Trưởng, có một hoặc nhiều Phó Viện Trưởng phụ giúp, có nhiệm vụ:

- 1*- Suu tập kinh điển, Thánh Ngôn, và tìm hiểu nguyên lý của các tôn giáo: Phật Giáo, Lão Giáo, Nho Giáo, Gia Tô Giáo, Hồi Giáo, Bà La Môn Giáo . .vv . . .
- 2*- So sánh triết lý các Tôn Giáo với triết lý Cao Đài, lập ra Kinh sách để phổ biến.
- 3*- Giải thích và bình luận sự khác biệt (cái hay) giữa Giáo lý Cao Đài và các tôn giáo khác.
- 4*- Khảo cứu về “cái hay” để viết thành tài liệu phổ biến trong nhân gian.

5*- Tâm Lý Học:

a*- Trong thời bình trị ra sao ? Của kẻ phú quý ra sao?

b*- Nhứt là phương diện Tín ngưỡng, trình độ nhơn loại hiện giờ ra sao ?

c*- Ảnh hưởng phong trào vật chất do khoa học gây nên như thế nào ?

d*- Chỗ sai lầm qua tư tưởng hiện tại.

e*-Sưu tầm các phương pháp hạnh phúc cứu thế: làm cách nào đem con người lại đường Đạo,

6*- Tổ chức các cuộc giảng đạo qua Cơ Quan Truyền Giáo tại các Thánh Thất và các cơ sở Hành Chánh đạo để phổ thông Triết lý Đại Đạo.

*- Tổ chức các lớp Huấn luyện Chức sắc và Chức việc để đào tạo người đi truyền giáo.

7*- Xuất bản báo chí để phổ thông Chơn đạo (qua Viện Truyền Thông).

8*- Kiểm duyệt tất cả các tài liệu sách vở về Triết Lý Cao Đài trước khi phát hành.

II- Viện Phát Triển Cao Đài:

Viện Phát Triển Cao Đài do một Viện Trưởng phụ trách, có một hoặc nhiều Phó viện Trưởng phụ giúp, bao gồm nhiều ngành với các mục tiêu chính yếu nhằm mục đích phát triển Cao Đài trong cộng đồng tôn giáo và ngoài xã hội.

Viện Phát Triển Cao Đài có nhiệm vụ thiết lập và thực hiện Kế hoạch phát triển Cao Đài:

*- Cao Đài đi vào các Đại hội Tôn giáo Thế Giới

*- Cao Đài đi vào Đại học

*- Thành lập Viện Đại học Cao Đài.

III- Thư Viện Cao Đài:

Thư viện Cao Đài dưới quyền lãnh đạo của một Quản Thủ Thư viện và có thể có một hoặc nhiều Phó Quản Thủ Thư viện phụ giúp, có nhiệm vụ

1*- Thu thập tài liệu sách vở, lưu trữ tài liệu về triết lý Cao Đài và các tôn giáo khác.

2*- Thu mua các kinh sách, tài liệu về Đạo Cao Đài.

3*- Lưu trữ tất cả các tài liệu về Cao Đài và các tôn giáo khác:

a*- Sách vở, tạp chí, luận án, hình ảnh, bài giảng, bài thuyết trình, vv. (đa số đã được phổ biến trên “Internet”).

b*- “Microfilm”

c*- Phim ảnh về các hội nghị, hạp báo, ..vv.

d*- Tin tức (internet, websites).

e*-Electronic documents (dịch sang tiếng Việt).

f*-Âm nhạc Đại Đạo.

4*-Bảo trì các tài liệu này (sách vở, tài liệu bản chánh, vv.)

5*-Thống kê và sắp đặt theo hệ thống thư viện

6*- Thiết lập hệ thống Thư viện Cao Đài.

IV- Viện Đạo Sử:

Viện Đạo Sử dưới quyền lãnh đạo của một Viện Trường, có một hoặc nhiều Phó Viện Trường phụ giúp, có nhiệm vụ:

1*- Suu tầm tất cả tài liệu về Đạo Cao Đài đang có trong bất cứ ngôn ngữ nào (Việt, Anh, Pháp, ...):

a*- Kinh, Thánh Ngôn, Luật Đạo, Lời Thuyết Đạo, Giáo Lý

b*- Sách vở, kinh sách, hình ảnh

c*- Tài liệu trên “Internet” (các Web sites)

d*- Thi văn

2*- Thâu thập các luận án “Tiên Sĩ”, Cao Học” liên hệ với Triết Lý Cao Đài

3*- Các biên khảo và luận giải

4*- Viết bài về các vấn đề đã suu tầm làm tài liệu

5*- Phổ biến “Các bài Khảo Cứu” qua Viện Truyền Thông.

6*- Suu tầm tài liệu về Đạo đang có (Việt, Anh, Pháp ..); viết khảo cứu và luận giải.

.....

V- Viện Truyền Thông:

Viện Truyền Thông dưới quyền lãnh đạo của một Viện Trường, có một hoặc nhiều Phó Viện Trường phụ giúp, có nhiệm vụ:

1*- Suu tầm các tài liệu như Thánh giáo, kinh sách, các bài thuyết pháp, giảng, vv.

2*- Viết lại thành “Tạp Chí, sách vở” để truyền bá khắp nơi.

3*- Phổ biến các tài liệu chuyển đến từ các cơ sở Đạo khác sau khi được sự chấp thuận của Khảo Cứu Vụ/Viện Nghiên Cứu trước khi phát hành. Nếu cần, đề nghị sửa lại và trình lại để duyệt y.

4*- Kiểm soát và điều hành “web site Khảo Cứu Vụ” .. vv. . .

Điều 4: Điều khoản Thi hành

Viện Trường Khảo Cứu vụ và các Chức Sắc Ban Thế Đạo lãnh đạo các cơ quan trong Khảo Cứu Vụ lãnh nhiệm vụ thi hành Quyết định này.

Các cơ sở Đạo thuộc hệ thống Cao Đài Hải Ngoại có nhiệm vụ yểm trợ Khảo Cứu Vụ trong các hoạt động nêu trên để Khảo Cứu Vụ được hoàn thành nhiệm vụ giao phó.

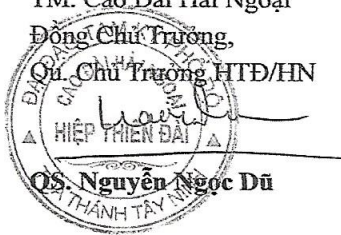
Quyết Định này có hiệu lực kể từ ngày 14-1-2017.

Houston ngày 11-6-2017

TM. Cao Đài Hải Ngoại

Đồng Chủ Trường,

Q. Chủ Trường HTĐ/HN

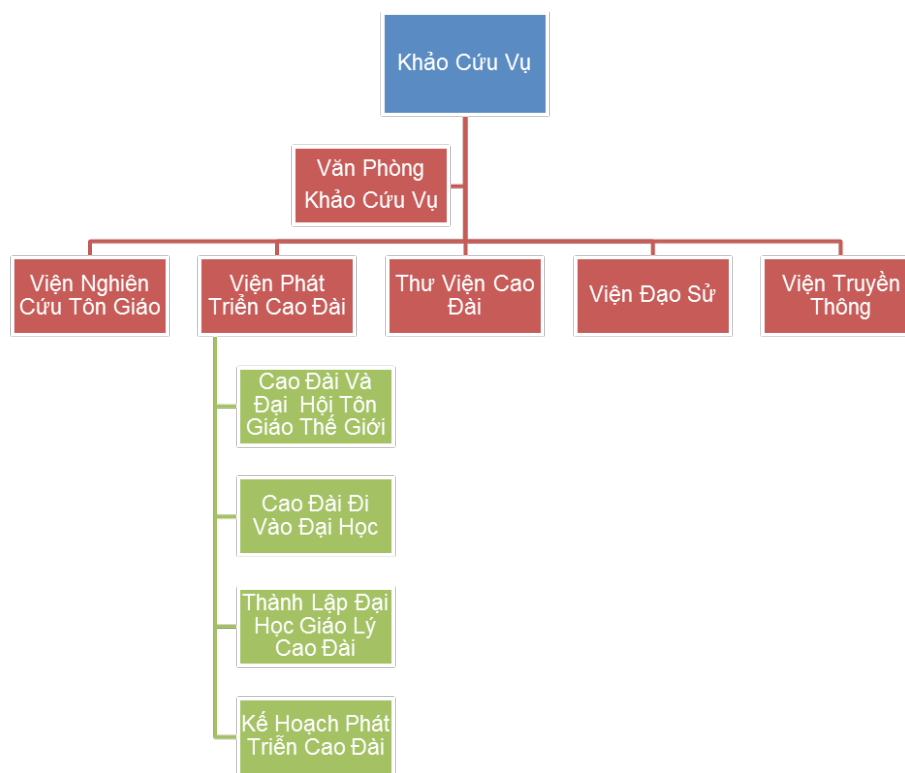


Nơi nhận:

*- Như điều 4

*- Hồ sơ - Lưu.

SƠ ĐỒ KHẢO CỨU VỤ



Cao Đài Hải Ngoại
8415 S. Freeze Dr
Houston, TX 77071

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cứu thập nhị niên)
Tòa Thánh Tây Ninh

Số 20 /VP/QĐ/CĐHN

QUYẾT ĐỊNH

v/v bổ sung nhân sự cho Khảo cứu vụ.

Cao Đài Hải Ngoại,

- *- Chiếu Tân Luật và Pháp Chánh Truyền,
- *- Chiếu Hiến Pháp và Nội Luật Hiệp Thiên Đài ngày Rằm tháng 2 năm Nhâm Thân (1932),
- *- Chiếu Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài ngày mùng 8 tháng giêng Giáp Thìn (20-2-1964) và Hiến Pháp Hiệp Thiên Đài Bổ Túc ngày 27-2-Ất Tỵ (29-3-1965),
- *- Chiếu Thánh Lệnh số 1/TL ngày 20 tháng 2 Ất Tỵ (30-3-1965) lập thành Ban Thế Đạo và ban hành Qui Điều của Ban nầy được sự chấp thuận của Đức Hộ Pháp do Thánh Giáo đem mùng 9 tháng 2 Ất Tỵ (11-3-1965),
- *- Chiếu các Huấn Lệnh (Thánh Lệnh, Huấn Lệnh, Thuyết Đạo . . .) của Đức Hộ Pháp đặc biệt là Thánh Lệnh số 257/TL/NV ngày 20-3-1957 của Đức Hộ Pháp Chương Quán Nhị Hữu Hình Đài, Hiệp Thiên và Cửu Trùng,
- *- Chiếu Biên Bản của Đại hội Cơ Quan Đại Diện Cao Đài Hải Ngoại ngày 3-9-2016 và Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại kỳ 8 ngày 4-9-2016 tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas,
- *- Chiếu THÁNH LỆNH (114/TL ngày 15-12-Đinh Hợi, DL 25-01-1948) Hộ Pháp Chương Quán Nhị Hữu Hình Đài Hiệp Thiên và Cửu Trùng về việc Thiết lập Khảo Cứu Vụ tại Tòa Thánh để sưu tập Kinh điển và Thánh Ngôn, Thánh Giáo đặng khảo cứu Triết lý Cao Đài Đại Đạo và Kinh sách của Tôn-giáo khác mà ra Kinh sách để Phổ Thông Đại Đạo Tam kỳ,
- *- Chiếu Quyết Định số 19/VP/QĐ/CĐHN ngày 11-6-2017 về việc thành lập Khảo Cứu Vụ, QĐ số 11/VP/QĐ/CĐHN ngày 16-2-2017 v/v công bố thành phần lãnh đạo Khảo cứu vụ, cùng đề nghị của Viện Khảo Cứu Vụ,
- *- Chiếu nhu cầu đạo sự trong hoàn cảnh không có Hội Thánh hữu hình và cơ bút,
- *- Chiếu nhu cầu đạo sự tại hải ngoại,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay công bố thành phần nhân sự bổ sung cho Khảo Cứu Vụ như sau:

1- Viện Nghiên cứu Tôn giáo:

Viện Trưởng: HT Tiến sĩ Nguyễn Hữu Nghiệp
Phó Viện Trưởng: Quốc sĩ Bác sĩ Bùi Đặng Cẩm Hồng

2*- Viện Truyền Thông:


Viện Trưởng: Quốc sĩ Tiến sĩ Mai Thanh Truyết.
Phó Viện Trưởng: Quốc sĩ Dược sĩ Nguyễn Tấn Phát.

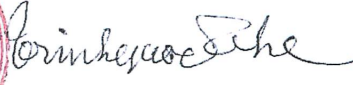
3*- Viện Phát Triển Cao Đài

Viện Trưởng: Quốc sĩ Tiến sĩ Nguyễn Thanh Bình.
Phó Viện Trưởng: Sẽ bổ sung sau.

Điều 2: Viện Trưởng Khảo Cứu Vụ và quý vị nơi điều 1 ghi trên chiếu nhiệm vụ thi hành Quyết Định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Houston, ngày 11-6-2017
TM. Cao Đài Hải Ngoại,
Đồng Chủ Trưởng,

Qu. Chủ Trưởng HTĐ/HN

Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ

Qu. Chủ Trưởng CTĐ/HN

Quốc sĩ Trịnh Quốc Thế

Nơi nhận:

- *- Như điều 1 và điều 2
“để tri hành”
- *- Hồ sơ - Lưu

Ban Thế Đạo Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr
San Jose, CA 95121

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cửu thập nhị niên)
Tòa Thánh Tây Ninh

Số 04/VP/BTĐHN

THÔNG BÁO

v/v **Hiền Tài Dự Phong chuyển sang Hiền Tài**

Kính gửi : Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ Hiền Tài Dự Phong.

Thưa quý Hiền Huynh Hiền Tỷ,

Tham chiếu quyết định của Đại hội kỳ 8 Ban Thế Đạo Hải Ngoại tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas, Hoa Kỳ ngày 4-9-2016 Ban Thế Đạo Hải Ngoại trân trọng kính mời Quý Hiền Huynh Hiền Tỷ Hiền Tài Dự Phong tiếp tục tham gia hoạt động trong Ban Thế Đạo Hải Ngoại (Ban Thế Đạo) theo hệ thống Cao Đài Hải Ngoại để phục vụ Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh trong việc Hoằng Khai Đại Đạo và Phổ Độ chúng sanh xin vui lòng điền vào Mẫu 5 đính kèm và gửi về:

Qua Bưu điện: Ban Thế Đạo Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr,
San Jose, CA 95121-1716

Qua email: dutani@comcast.net


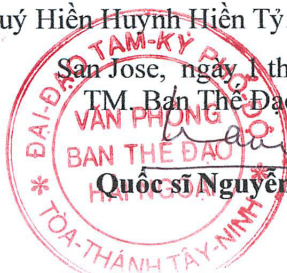
Sau ngày 4-9-2017 trong Ban Thế Đạo Hải Ngoại không còn danh xưng Hiền Tài Dự Phong nữa.

Riêng đối với quý Hiền Huynh Hiền Tỷ Hiền Tài chính vị, quý vị chỉ cần thông báo về Ban Thế Đạo Hải Ngoại là tham gia vào hoạt động trong hệ thống Cao Đài Hải Ngoại.

Ban Thế Đạo Hải Ngoại một lần nữa rất tha thiết kính mời quý Hiền Huynh Hiền Tỷ cùng tham gia vào hoạt động trong hệ thống Cao Đài Hải Ngoại

Ban Thế Đạo Hải Ngoại kính thông báo và kính chúc quý Hiền Huynh Hiền Tỷ và quý quyến thân tâm thường an lạc, tu tiến trên Đường Đạo.

Trân trọng kính chào quý Hiền Huynh Hiền Tỷ.

San Jose, ngày 1 tháng 6 năm 2017
TM. Ban Thế Đạo Hải Ngoại
VĂN PHONG

Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dữ


ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Cửu thập nhị niên)

MẪU 5/HT

TÒA THÁNH TÂY NINH

..***..

PHIẾU GIA NHẬP BAN THẾ ĐẠO

(Phẩm Hiền Tài) (1)

(Căn cứ tinh thần Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại kỳ 8 tổ chức ngày 4-9-2016 tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas)

1-Họ và Tên : HTDP Năm sinh Nơi sinh

2-Quốc Tịch :

3-Địa chỉ :

Điện thoại E-Mail Address (nếu có)

Số Fax (nếu có)

Tôi đề nghị Ban Thế Đạo chấp thuận cho tôi được gia nhập vào Ban Thế Đạo (phẩm vị Hiền Tài) để có cơ hội lập công bồi đức trong cửa Đạo.

Tôi cam đoan tuân hành “Quy Điều và Nội Luật Ban Thế Đạo” áp dụng cho Hải Ngoại và cam kết tuân lệnh của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh khi Hội Thánh tái lập quyền (Theo đúng Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, các Đạo Nghị Định v.v.) quyết định phẩm vị (phẩm trật và chức vụ) của tôi về sau này.

..... ngày tháng năm 2017

(2)

(3)

(1): Xin gửi phiếu này về Ban Thế Đạo Hải Ngoại qua email: dutani@comcast.net hoặc qua mail: Ban Thế Đạo Hải Ngoại, 3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA 95121

(2) Ký tên.

(3): Ghi rõ họ tên và chữ lót.

THƯ MỜI PICNIC HÈ 2017

TÂY NINH ĐỒNG HƯƠNG HỘI BẮC CALIFORNIA

TÂY NINH ĐỒNG HƯƠNG HỘI BẮC CALIFORNIA
NORTH CALIFORNIA ASSOCIATION OF FRIENDS FROM TAY NINH

THƯ MỜI PICNIC HÈ 2017

Trân trọng kính mời Quý Đồng Hương và Thân Hữu Tây Ninh vùng Bắc California đến tham dự buổi Picnic Hè 2017 do Tây Ninh Đồng Hương Hội Bắc California tổ chức vào:

Thời Gian: Chủ Nhật, Ngày 16 Tháng 7, 2017, từ 10 giờ sáng đến 3 giờ chiều.
Địa Điểm: Emma Prusch Farm Park, 647 S. King Road, San Jose, CA 95116.
(Barnyard Hall & Barnyard Picnic Area)

Chương Trình gồm có:

- * Họp mặt và Chụp hình lưu niệm.
- * Trò chơi, xổ số, đố vui có thưởng.
- * Bữa ăn thân mật ngoài trời (có thức ăn mặn & chay).
- * Văn nghệ "cây nhà lá vườn" do đồng hương Tây Ninh & Thân

Hữu (Đồng hương nào muốn tham gia văn nghệ xin vui lòng liên lạc với anh Duy Văn # 408-408-759-9339 để tiện việc sắp xếp chương trình; chủ đề nhạc vui và về mùa hè).

Tham dự picnic hè hoàn toàn miễn phí, nhưng Hội cũng rất trân trọng mọi đóng góp yểm trợ xin vui lòng gửi check hay money order về địa chỉ: 45 Via De Guadalupe, San Jose, CA 95116. Xin Đa tạ.

Rất mong quý đồng hương và gia đình nhún chút thời giờ đến tham dự buổi họp mặt Picnic Mùa Hè 2017 để thắt chặt thêm tình đồng hương & tình thân hữu giúp cho Tây Ninh Đồng Hương Hội ngày càng phát triển và lớn mạnh.

ĐẶC SAN XUÂN TÂY NINH BẮC CALIFORNIA 2018:

Để chuẩn bị cho Đặc San Tây Ninh Đồng Hương Hội 2018 được sớm phát hành và đúng thời hạn, kính mời quý đồng hương và thân hữu Tây Ninh viết bài và gửi về cho Hội trước ngày 4 tháng 9, 2017, tại 1 trong các điện thư sau đây: duyvan2011@gmail.com hoặc, vanlantruong@gmail.com, khietmtran@aol.com.

Mọi thắc mắc, xin vui lòng gọi số: 408-759-9339.

Chủ đề: Những kỷ niệm liên hệ đến Tây Ninh, trước 1975 cũng như hiện tại.

Trân Trọng,

San Jose, Ngày 7 tháng 5 năm 2017
Thay mặt BCH TNDHH Bắc California
Trương Thị Vân Lan, Hội Trưởng.

SỨC MẠNH CỦA Ý CHÍ (Strength Of Will)

(HT. Nguyễn Sam)

“Thiên tài chẳng qua là sự cố gắng làm việc lâu dài”

(Ngạn ngữ Tây phương)

I- ĐƯỜNG DẪN ĐẾN TÀI NĂNG



1-Tài năng tạo bởi chính bản thân mình.

Trong lịch sử nhân loại, đã và đang xuất hiện những tài năng mà ánh sáng trí tuệ của họ còn soi rọi mãi về sau. Có những con người tài năng nảy nở sớm. Ở họ lòng khát khao làm việc vô bờ đã hòa nhịp với những rung động sáng tạo tự nhiên làm cở sở cho toàn bộ thể giới tinh thần. Họ sáng tạo say sưa quên mình, không chút gì miễn cưỡng. Đọc các tác phẩm của Nguyễn Du, Victor Hugo, Puskin.....hoặc nghe những bản nhạc của Moza, Bethoven ..., hay ngắm những bức họa của Rafaen, Rambrang, Leonardo De Vinci chúng ta không thể không rung động sâu sắc và bảm phục tài năng của các nghệ sĩ vĩ đại ấy.

Cuộc đời của họ ít gặp những nỗi gian lao hoặc những trở ngại góm ghê đòi hỏi phải có những nỗ lực ý chí phi thường, một lòng kiên gan sắt đá. Họ sáng tạo nhẹ nhàng tự nhiên như hoa nở ban mai, như chim hót lúc bình minh.

Thế nhưng bên cạnh những con người như thế lại có những con người có một cuộc đời khác hẳn. Cảnh ngộ của họ nhiều khi thật éo le. Họ phải kiên gan đấu tranh với số phận khắc nghiệt và phải

nhân nhục khắc phục ngay chính cả bản thân mình. Người ta gọi họ là những tài năng “do chính bản thân mình”. Đó là Demonstein nói ngọng và hay xấu hổ, đã hằng ngày ngâm sỏi, gào thét với sóng biển, cuối cùng trở thành nhà hùng biện vĩ đại thời cổ. Đó là người khổng lồ M. Lomonosop phải khắc phục với nỗi tủi cực “lớn xác rồi mà vẫn chưa biết đọc” và như chúng ta đều biết – nhà bác học Nga vĩ đại của những thế kỷ qua. Đó là Vanshope người Hòa Lan mắc bệnh tâm thần, nhờ kiên trì tranh đấu với bệnh tật, cuối cùng trở thành nhà bác học lừng danh, có công ty xây dựng lý thuyết hóa học không gian và được giải thưởng Nobel đầu tiên về hóa học. Đó là Pontriaghin bị mù hai mắt từ còn học bậc tiểu học, nhưng vẫn kiên trì khắc phục, khó khăn và tiếp tục học, cuối cùng trở thành nhà toán học xuất sắc và trở thành viện sĩ chính thức của Viện Hàn Lâm Khoa Học Nga. Đó là Erche Namu người thiếu nữ sắc dân thiểu số của Tây Tạng đã vượt bao nhiêu qui định của tập tục làng xã, không tự do rước trai vào phòng ngủ của mình khi 13 tuổi, sau khi buổi lễ mặc váy của tục làng. Dĩ nhiên Erche Namu bị sự hành hạ và ruồng bỏ của dân làng, nhưng với ý chí sắt đá và muốn mình phải trở thành một biểu tượng văn minh cho thôn xóm. Erche đã ly khai với tục lệ và đã trốn thoát môi trường lạc hậu để trở thành cô ca sĩ Erche Namu nổi tiếng của đất Phật....

Nhiều tài năng trong số này, ngay từ bé thậm chí khi đã lớn rồi, vẫn bị rầy la là kém cỏi hoặc “bất tài”. James Watt được coi là “học trò kém của lớp”, còn John Newton thì không được thầy cho học giáo trình vật lý và toán học trung học. Linner bị coi là một thằng đàn. Vantor Scott đã có lần bị một giáo sư gọi là “một thằng thộn và mãi mãi vẫn là thằng thộn”. Charles Darwin bị đuổi khỏi trường đại học Edynbur vì không có khả năng học tập và Abert Einstein bị trượt khi thi vào trường đại học Duyrich.

Thế nhưng những con người “bất tài” đó cuối cùng đã có những cống hiến lớn lao và đã trở thành những thiên tài để lại dấu tích bất hủ trong nền văn hóa loài người.

Vậy bí quyết thành công của họ là ở chỗ nào? Sức mạnh nào thôi thúc họ vượt khó để đến thành công? Rõ ràng đó là nhờ ở ý chí.

Thật vậy, phần lớn các bậc tài năng “do chính bản thân mình” đều có một ý chí kiên cường, một khát vọng mãnh liệt tự khẳng định mình. Họ là những con người ngoan cường chiến đấu với bệnh tật, với những khiếm khuyết về tinh thần và thể lực để rồi tự sáng tạo ra mình. Và trong các công trình của họ chúng ta thấy nổi bật dấu ấn của những cố gắng phi thường. Chính sức mạnh nội tâm và lòng nghiêm khắc đòi hỏi mình, khát khao rèn luyện đã đưa họ đến thành công và cho phép chúng ta xếp họ vào hàng những bậc thiên tài. Chính họ, thiên tài theo kiểu Abert Einstein, một con người được xem là “ngọn tháp của vật lý học hiện đại”, vậy mà có lần đã từng nói:

“Tôi chẳng có tài cán gì cả, ngoài tính bền bỉ của con trâu và lòng ham hiểu biết vô bờ”

2. Cái chết bị chặn lại.

Ý chí được khơi nguồn và tiếp sức bởi những động cơ xã hội vĩ đại, nhiều khi đưa đến những sức mạnh bí hiểm, diệu kỳ.

Trong sách sử nước Ý cũng có ghi, trong lúc mưu sát Poocxena quốc vương Ehtrut, kẻ bao vây

thành La Mã vào năm 508 trước công nguyên, một thanh niên La Mã tên là Muxiut đã bị bắt. Tên vua này nổi trận lôi đình đã ra lệnh đốt lửa tra khảo chàng thanh niên dũng cảm ấy và xem coi kẻ đồng mưu là ai. Muxiut ngang nhiên đi đến bên đống lửa và thản nhiên đưa tay vào trong ngọn lửa. Và Muxiut cứ thế đối đáp với tên bạo chúa cho tới lúc cánh tay cháy thành than. Kinh hãi trước hành vi của chàng thanh niên La Mã tỏ rõ sức mạnh ý chí của dân tộc mình, quốc vương Pooxena ra lệnh tha chàng thanh niên và lui binh. Hình tượng MuXiut, được gọi theo biệt danh Secvolus (người thuận tay trái) đã đi vào sử sách của nhân loại như là một tấm gương ý chí đã chiến thắng hết thảy.

Chúng ta không biết Muxiut đã vượt qua đau đớn hay không cảm thấy đau, nhưng xét về phương diện sinh lý học trường hợp anh không cảm thấy đau, không phải là không thể xảy ra. Bởi vì lúc ấy, vùng hệ thống tín hiệu thứ hai, có liên quan ý nghĩ về tổ quốc vĩ đại được cao thành tiếng, mạnh đến mức độ theo qui luật cảm ứng âm, đã át hẳn ức chế vùng gây ra đau đớn.

Chẳng ai mà không biết Vantor Scott đã đọc cho viết các tác phẩm của mình trong lúc nhà văn đang bị bệnh tật hành hạ vô cùng đau đớn. Ông đã dùng sự nỗ lực ý chí buộc mình làm việc. Say sưa với những đoạn đối thoại sinh động, ông đã vùng ra khỏi giường và chạy quanh phòng, hoàn toàn nhập vào vai các nhân vật của mình, quên hết đau đớn. Hầu như quá nửa tác phẩm “Vị hôn thê ở Lamecmour” toàn bộ tác phẩm “Truyện cổ tích miền Montrozier” và gần như toàn bộ tác phẩm “Aivanho” nổi tiếng đã viết trong tình trạng như thế.

Về nội dung tình cảm tuy có khác, song về cơ chế động lực thần kinh thì trường hợp này hoàn toàn giống trường hợp trên: vùng hưng phấn mạnh trong vỏ não chẳng những giúp ta vượt qua được đau đớn, mà còn làm cho ta không cảm thấy đau đớn nữa.

Đã có trường hợp một máy bay hạ cánh không bình thường: sau khi đụng vào mặt đất, chiếc máy bay đó lao chồm lên, cắm phập một cánh xuống đất, đứng dừng lại và tắt máy. Mọi người lao đến sững sờ: anh phi công máu me đầm đìa vẫn còn nắm chặt tay lái. Chân anh đạp cứng trên phanh hãm. Trên nét mặt anh còn lộ rõ sự căng thẳng tột độ, sự chú ý và sự nỗ lực phi thường. Hai mươi phút sau, lúc đưa vào phòng cấp cứu, anh phi công tỉnh lại. Sắc mặt không hề thay đổi, anh nói qua hai hàm răng cắn chặt:

- Nhiệm vụ đã hoàn thành...Đồng đội thế nào ? Máy bay có sao không? Và anh lại bất tỉnh.
- Khoảng nửa giờ nữa trôi qua , anh lại tỉnh lại và lại hỏi y hệt như lần trước :
- Khi biết máy bay an toàn và đồng đội không sao cả, anh hài lòng nói:
- Thế là mừng! Anh bắt đầu cảm thấy đau nhói kêu rên và giãy giụa.

Bị thương nặng anh cố lái máy bay về sân bay, nỗi lo về đồng đội và máy bay mạnh đến mức độ trung tâm hưng phấn gắn liền với nỗi lo lắng đó trong vỏ não đã ức chế sự đau đớn, không để anh ngất lịm đi trong không trung. Trung tâm hưng phấn đó mạnh đến nỗi lúc đã đưa đến phòng cấp cứu, sau hai lần ngất đi, nó vẫn không bị dập tắt. Chỉ những lời nói làm anh an tâm mới có thể dập tắt được trung tâm đó. Thành thử, sau đây trung tâm này khử ức chế chỗ những vùng trước kia đã

bị ức chế và anh phi công cảm thấy đau nhức và giãy giụa vì vết thương quá nặng.

Đây không phải trường hợp duy nhất chứng tỏ sức mạnh ý chí đã giúp cho con người chống đỡ không bị ngất và chặn lùi được cái chết. Đã có trường hợp một phi công “hãm” được cái chết, kịp cho máy bay hạ cánh an toàn. Và khi phi cơ vừa hạ cánh thì phi công cũng chết ngay tức khắc .

Vào năm 490 trước công nguyên một chiến sĩ Hy Lạp sau khi chạy một mạch 42 km từ làng Marathon đến thủ đô Athènes để báo tin đại thắng của quân Hy Lạp đánh tan 10 vạn quân của Ba Tư, đã gục xuống chết ngay. Để ghi nhớ chiến công xúc động đó, đại hội thể vận lần thứ nhất tại Athènes đã tổ chức cuộc thi chạy đường trường lấy tên Marathon . Chặng đường chạy dài 42,195 km xuất phát từ làng Marathon và về tới đích ở thành Athènes.

Trong một trận thắng, một liên lạc viên ngoắc ngoải trên lưng ngựa đến trao cho Napoleon một bức thư :

- Người bị thương? – Napoleon hỏi.

- Không tôi đã bị giết! – Trả lời xong anh rơi xuống ngựa chết ngay.

II- Ý CHÍ LÀ GÌ?

“Đường đi không khó gì ngăn sông cách núi,

Mà khó vì lòng người ngại núi e sông”

(Nguyễn Bá Học)

“Người không chí như thuyền không lái, như ngựa không cương trôi dạt lông bông không ra thế nào cả.” (Vương Dương Minh)

Theo một số tự điển thông dụng Việt- Anh, từ ngữ “Will” chỉ về ý chí của con người có thể tương đối chính xác nhất. Vì bên cạnh từ “will” cũng có những từ khác nữa như “Volition” và “Intention”, như với cả hai từ này, theo như một số nhà làm tự điển thì chỉ nói lên được một phần nào ý chí của con người về khía cạnh “action” chứ chưa lột trần hết ý nghĩa như chữ “will”. Bởi lẽ chữ “will” diễn tả đến một cách rõ ràng về giá trị của một con người trên khía cạnh hành vi.

Như vậy nói đến ý chí là nói đến năng lực điều khiển, hành vi của mình, năng lực khắc phục những khó khăn, trên đường đi tới mục đích. Trong điều khiển học, ý chí định nghĩa như một khái niệm trò chơi. Nó phản ảnh tình huống của cuộc đấu tranh sống còn. Không có đấu tranh, không có sự chống trả trong bản thân mỗi con người thì cũng không cần thiết tới sự nỗ lực và ý chí.

Phi công Nguyễn Quý An, với ý chí sắt đá (Will of Iron) đã không sợ gian nguy, quyết cứu sống những người bạn đồng minh lâm nạn, mặc dù mình đã bị thương.

Thương phé Binh TQL, lính nhảy dù của Quân Lực Cộng Hòa, trong trận đánh với địch quân ở Tân

Cánh đã bị thương gãy cột sống, chum dây thần kinh nối liền với bộ óc, bị đứt hai chân liệt không còn đi lại được. Nhưng với tâm niệm “còn sống là còn làm việc”, anh đã tự học Anh Văn với một nghị lực phi thường. Biết bao khó khăn chồng chất, nhưng anh không nản : nhờ làm một cái giá để sách và giấy, nằm ngửa trên giường mà viết từng chữ, vừa dịch vừa học. Cuối cùng, chỉ trong 3 năm trời, TQL đã dịch và được in trên hai ngàn trang sách. Anh thường bảo: “Mỗi người không có quyền lùi bước, bỏ dỡ việc thực hiện mục đích của mình...”

Ý chí bao giờ cũng là ý chí của con người cụ thể và luôn biểu hiện qua hành động. Khi nói đến ý chí, tất yếu là phải nói đến hành động. Hành động này, gọi là hành động ý chí.

Một hành động ý chí, cho dù có muôn hình đến đâu chăng nữa, bao giờ cũng phải có xác định mục đích, đấu tranh, động cơ quyết định, lựa chọn phương thức hành động và thực hiện quyết định.

Trước khi làm việc gì con người thường tự hỏi: “Làm việc này để làm gì?”, tức là người đó đã xác định mục đích hành động. Nhưng mục đích cần có sự thiết thực. Bởi chúng ta không phải là những kẻ cuồng tín, tự hủy tâm hồn và cơ thể mình vì những mục đích viễn vông rỗng tuếch. Trong khoa học và trong đời sống xã hội, chính những mục đích cao đẹp, đầy nhân ái đã thúc đẩy con người khắc phục những trở ngại trên đường thực hiện mục đích và kiên trì đấu tranh cho mục đích ấy.

Song trong cùng một lúc, con người thường có nhiều mục đích khác nhau, thậm chí trái ngược. Vậy phải chọn lựa, khi chọn lựa cần phải tranh đấu với bản thân. Giai đoạn này, gọi là hành động “đấu tranh động cơ” và ở thời kỳ này được xem là quan trọng nhất trong phương hướng tâm lý.

Câu nói độc bạch của Hamlet sau này đã trở thành châm ngôn của tranh đấu bản thân giữa hai thái cực khác nhau.

“ Sống hay chết- vấn đề là ở đây,

Cứ sống sau chịu tủ nhục phạt hèn,

Hay cần phải xông lên phản kháng,

Khởi nghĩa, vũ trang, chiến thắng.

Hoặc tiêu vong?”

Mục đích có giá trị tương đương bao nhiêu, thì càng khó chọn bấy nhiêu. Chẳng hạn, khi giải quyết vấn đề chọn nghề: thế giới nghề nghiệp “bao la” mà nghề nào cũng có cái hay cái đẹp, nhưng ta chỉ được quyền chọn một. Nên trong trường hợp này, mục đích nào phù hợp với bản thân thì nên giữ lại, tức là ta đã quyết định. Một Học giả Tiệp nói: “Anh hùng là người trong giây phút, quyết định đã làm những điều cần làm vì lợi ích của xã hội loài người”.

Khi đã có quyết định đúng đắn, chúng ta nghĩ ngay đến phương thức hành động. Có những hành động đơn giản chúng ta không cần phải suy nghĩ, ngược lại có những hành động phức tạp, buộc chúng ta phải có phương thức hành động.

Lúc 14 tuổi Viện sĩ Smith Author đã vạch cho mình một kế hoạch chi tiết. Trong kế hoạch đó, ông ghi rõ cần đọc những cuốn sách gì, cần nắm những bộ môn khoa học nào, giải quyết những vấn đề gì, và phát triển thể lực ra sao. Nhưng khi tính lại, ông phát hiện ra cần 900 năm mới thực hiện nổi. Smith “gò” chương trình một cách khó nhọc còn lại 500 năm, “gò” lần nữa còn 150 năm. Và ông dừng lại ở đó. Suốt cả cuộc đời 64 tuổi hiến mình cho khoa học, nhà bác học đã thực hiện được hầu như xong cả chương trình 150 năm “vượt kế hoạch” gần như gấp 3 lần.

Kế hoạch đã đưa ra, thì chúng ta cần nên thực hiện quyết định. Thực hiện quyết định là phải do hành động. Và kết thúc quá trình hành động con người biến nguyện vọng thành hiện thực.

Có điều trong quá trình hành động, ít nhiều con người đều gặp khó khăn. Thái độ của con người trước khó khăn biểu hiện mức độ nỗ lực ý chí của người ấy. Khó khăn càng nhiều, càng khắc phục được, thì nỗ lực ý chí càng cao. Sự vĩ đại và uy lực con người chính là ở chỗ biết huy động toàn bộ sức mạnh, thể chất, tinh thần và xúc cảm vượt hết trở ngại này đến trở ngại khác một cách liên tục và có mục đích. Vào những giây phút động viên sức lực tối đa ấy, con người thường đạt những đỉnh cao của khả năng sáng tạo: nguồn gốc của mọi hạnh phúc và niềm vui. Không phải lịch sử nói với chúng ta rằng cuộc đời tuyệt đại đa số các vĩ nhân thường phải tiến hành đấu tranh đến cao độ, phải khắc phục vô vàn những trở ngại trên đường bằng cách huy động toàn bộ sức mạnh của mình!



III- RÈN LUYỆN Ý CHÍ NHƯ THẾ NÀO?

Ý chí không phải là một cái gì do trời phú, mà nó được hình thành trong cuộc sống, ngay từ nhỏ, trong quá trình học tập, giáo dục và hoạt động. Thật là sai lầm nếu nghĩ rằng: “Ừ ý chí quan trọng thật, vậy hãy để rèn luyện ý chí xong xuôi đã rồi mới bắt tay vào hành động”. Nên nhớ kỹ một điều then chốt: ý chí hình thành phát triển chính trong hoạt động. Chỉ thông qua những việc hằng ngày, khắc phục những khó khăn, con người mới có cơ rèn luyện và thử thách thiết thực ý chí của mình.

Chúng ta cần phải trở thành đạo diễn cuộc đời mình. Chúng ta cần phải can đảm, và chỉ có can đảm mới làm nổi việc này. Thalet đã dạy: “Điều khó nhất là hiểu chính bản thân mình”. Chúng ta nhất thiết phải nghiên cứu tỉ mỉ, phải thấy được mặt mạnh, mặt yếu của mình để sửa chữa và hoàn thiện “cái tôi” của mình cho có hiệu quả tối đa. Một triết gia Tây phương viết: “Mỗi con người là cả một thế giới”. Ở đây chúng ta không được phép chơi ú tim với bản thân mình, mà phải sớm đi tìm một chí hướng và mục đích cuộc đời.

Muốn cho mục đích hợp với ý nghĩa thực tiễn, mục đích cần phải hợp với sức, hợp với khả năng của mình và có thể thực hiện được. Những mục đích quá cao siêu, quá hay, không thực hiện được sẽ làm nhục chí con người. Cho nên niềm tin cũng là một yếu tố quan trọng, hiểu được nguyên lý đúng đắn của mục đích, và kiên quyết khẹp mình vào kỷ luật, buộc mình tiếp tục công việc đến nơi đến chốn. Ngược lại không có niềm tin, con người dễ sinh ra dao động, hoài nghi và lùi bước trước những khó khăn. Nhà trí giả Nga viết: “Trong con người những phản xạ cấp thấp, chẳng hạn như phản xạ ăn, còn có phản xạ cấp cao - khát vọng khắc phục khó khăn. Cần phải phát triển có ý thức, có hệ thống loại phản xạ đó trong bản thân mình”. Thí dụ: Đặt ra kế hoạch tập thể dục mỗi buổi sáng từ A giờ đến B giờ, chúng ta cần phải tìm mọi cách phân đấu để thực hiện được. Làm được như vậy, điều đó chứng tỏ cho ta lòng tin vào khả năng khắc phục bản thân.

Để hành động có hiệu quả, ngoài việc ý thức được mục đích hành động, còn phải có lòng mong muốn đạt đến mục đích. Mục đích càng lớn, càng có nhiều khó khăn trở ngại, thì lòng mong muốn đó càng cần phải bền vững. Trong sinh hoạt thường ngày, trong vô số những điều vụn vặt của hành vi, chúng ta thường ít nghĩ đến cái “muốn” đó. Chúng ta thường không nhớ muốn cũng có nghĩ là có thể. Không phải ngẫu nhiên mà người ta bảo: muốn làm được nhiều hơn người có thể làm được. Muốn và Làm phải hòa quyện thành một. Có điều ở một số người, cái “muốn” này nhiều khi không đủ mạnh, ở họ thiếu hẳn một động cơ mãnh liệt đủ để “bật” bộ máy ý chí của mình. Gặp những trường hợp như thế, tốt nhất nên mở rộng phạm vi hứng thú. Hứng thú sẽ nảy sinh mục đích và khát vọng mục đích. Khát vọng này, đến lượt mình, tự nó cầu viện đến ý chí và buộc ý chí phải làm việc.

Lời nói cũng hỗ trợ nhiều cho nỗ lực ý chí. Sự cổ vũ chân tình của bè bạn, lời khích lệ nhiệt thành của cha mẹ và thầy giáo, những câu châm ngôn nổi tiếng của các vĩ nhân, những lời hay ý đẹp trong sách báo, là nguồn kích thích mạnh mẽ đối với hành động ý chí. Thậm chí, nhiều khi những lời thề hứa của chính bản thân cũng giúp ta thêm sức mạnh. Chúng ta phải học cách tự mình ra lệnh cho mình, tự buộc mình phải tập trung tư tưởng và sức lực, kiên trì theo đuổi mục đích của mình. Có như vậy mới có thể nói được tác khả năng điều khiển cái “muốn” của mình.

Tóm lại muốn làm chủ bản thân, cần phải biết tự xem xét bản thân, biết điều chỉnh hành động cho

phù hợp với kế hoạch đã định và điều chủ yếu là vượt khó khăn trở ngại bên trong và bên ngoài đường đi tới mục đích.

Khoa học hiện đại đã dành cho con người cái quyền vận dụng cả một kho phương tiện và phương pháp để tự phân tích mình. Nhưng muốn sử dụng cái kho ấy phải do chính bản thân con người, vì lẽ không ai dù là bác sĩ, nhà tâm lý, hay bất cứ kỹ sư tâm hồn nào, có thể thâm nhập vào những ngõ ngách sâu kín của cái “tôi” trong nhiều năm liên tục, để quan sát và nghiên cứu cái “tôi” thần bí đó. Bởi chúng không ai hiểu mình bằng chính bản thân mình.

HT. Nguyễn Sam

Sách tham khảo:

- *- Cổ Học Tinh Hoa (Quyển II) Nguyễn Văn Ngọc & Trần Lê Nhân.
- *- Science Of The World & Technical).
- *- Vietnamese -English & English Vietnamese Dictionary
Nguyễn Văn Khôn (nhà xuất bản Khai Trí).
- *- Danh Nhân Thế Giới (Thư Quán Việt Nam).

THƯƠNG YÊU

Đức Chí Tôn:

“Thầy thường nói với các con rằng, các con là cơ thể của sự thương yêu ... sự thương yêu là giếng bảo sanh của càn khôn thế giới, có thương yêu như loại mới có hòa bình, càn khôn mới an tịnh. Đặng an tịnh mới không thù nghịch lẫn nhau, mới giữ bền cơ sanh hóa.” (TNHT/Q2/tr.69)

Lời Đức Hộ Pháp:

“Trong kiếp sanh chúng ta rũi có kẻ thù oán ta, kẻ ấy là ma nghiệt, chúng ta không nên sợ. Nếu ta khôn ngoan thì ta lấy tình yêu ái đối lại, đặng cho họ diệt tận oán cừu đi, ấy là bí pháp mà Bản Đạo vừa hé màn bí mật cho con cái Chí Tôn nhìn thấy để tìm cơ giải thoát.”
(Thuyết đạo đêm 13-3 Kỷ sửu / 1949).

Vivekananda

- “Tình yêu chân thật là tình yêu không biết mặc cả. Nơi nào có chuyện tìm kiếm một sự trả giá, thì không thể có tình yêu chân thật”. (Vivekananda / Tôn giáo là gì).

- “Tình yêu không cần biết phần thưởng là gì... Đừng hỏi điều gì báo đáp cho tình yêu của bạn, hãy để địa vị của bạn luôn là người cho. Hãy dâng tình yêu của bạn cho Thượng Đế, đừng đòi hỏi điều báo đáp, dầu là từ nơi Ngài.”(Vivekananda / Tôn giáo là gì).